

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*

Số 328 - CV/ĐU

Về việc thông tin kết quả đánh giá,
phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng,
đảng viên năm 2016

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Số: 328
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	Ngày: 13/3/2017
CV ĐẾN	Chuyển:
	Lưu hồ sơ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2017

ly: đk hình PBT chủ đạo
Lưu ĐU, Đảng và thông báo
CB, SV xuất sắc

Kính gửi: Đồng chí Bí thư Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trực thuộc.

Thực hiện Kế hoạch số 42-KH/ĐU ngày 16/12/2016 của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức năm 2016.

Ngày 08 tháng 3 năm 2017, Hội nghị thường kỳ của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đã họp và phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức năm 2016 trong toàn Đảng bộ Sở. Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo thông tin kết quả chính thức (đính kèm văn bản) đến các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc xem và phản hồi ý kiến (nếu có) về Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo (email bantochuc@hcm.edu.vn) trước ngày 14 tháng 3 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Huỳnh Long

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG
NĂM 2016**

TT	ĐƠN VỊ	Xếp loại	Ghi chú
1	ĐB. Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo	TSVM	
2	ĐB. Cao đẳng Lý Tự Trọng	HTTNV	
3	ĐB. Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức	TSVMTB	
4	ĐB. Cao đẳng KT - KT TP.Hồ Chí Minh	TSVMTB	
5	ĐB. Cao đẳng Kinh tế TP.HCM	TSVM	
6	CB. TC KT-KT Nguyễn Hữu Cảnh	TSVM	
7	CB. TC KT-KT-NV Nam Sài Gòn	TSVM	
8	CB.TC KT-KT Học Môn	TSVM	
9	CB.TC KT-KT Q12	TSVM	
10	CB. TT GDTX Chu Văn An	TSVM	
11	CB. TT GDTX Lê Quý Đôn	HTTNV	
12	CB. TT KTTH-HN Lê Thị Hồng Gấm	HTTNV	
13	CB. TT HTPTGDHN cho người khuyết tật	HTTNV	
14	CB. PTĐB Nguyễn Đình Chiểu	TSVM	
15	CB THPT Chuyên Nguyễn Thị Định	TSVM	
16	CB. THPT Nam Sài Gòn	TSVM	
17	CB.THPT Quốc tế Việt Úc	TSVM	

TT	ĐƠN VỊ	Xếp loại	Ghi chú
18	CB. Mầm Non Nam Sài Gòn	TSVM	
19	CB. Mầm Non 19/5 Thành phố	TSVM	
20	CB. Mầm Non Thành phố	TSVM	
21	CB . Cộng đoàn Giáo dục Thành phố	TSVMTB	
22	CB. Báo Giáo dục TP	HTTNV	
23	ĐB.CĐ Công nghệ Thông tin	HTTNV	
24	ĐB. CĐ Kinh tế - Công Nghệ TP.HCM	TSVM	
25	CB.CĐ VHNT&DL Sài Gòn	HTTNV	
26	CB.CĐ Đại Việt Sài Gòn	HTTNV	
27	CB.CĐ Kỹ thuật - Công nghệ Vạn Xuân	HTTNV	
28	CB.CĐ Bách Việt	HTTNV	
29	CB.CĐ Viễn Đông	HTTNV	

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XUẤT SẮC NĂM 2016

STT	Đơn vị	Họ tên đảng viên	Số phiếu bình chọn	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Đảng bộ Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo	Lê Hồng Sơn	16/16	100%	
2		Nguyễn Thanh Bình	15/16	93.75%	
3		Đoàn Anh Dũng	15/16	93.75%	
4		Trương Thị Việt Liên	6/6	100%	
5		Nguyễn Quang Vinh	4/5	80%	
6		Nguyễn Văn Hiếu	15/15	100%	
7		Lê Duy Tân	15/15	100%	
8		Phạm Ngọc Tiến	11/15	73.33%	
9		Tiền Mỹ Tú	9/10	90%	
10		Trương Văn Hùng	7/7	100%	
11		Phạm Ngọc Thanh	7/7	100%	
12		Hồ Hữu Lễ	8/10	80%	
13		Mai Thành Nam	10/10	100%	
14		Bùi Thị Diễm Thu	5/5	100%	
15		Nguyễn Minh	5/5	100%	
16		Hồ Phú Bạc	7/7	100%	
17		Mai Phương Liên	9/10	90%	
18		Lê Hoài Nam	9/10	90%	
19		Nguyễn Thị Kim Xuyên	14/14	100%	
20		Nguyễn Huỳnh Long	14/14	100%	
21		Lê Văn Dân	7/7	100%	
22	Đảng bộ Cao đẳng Lý Tự Trọng	Trần Kim Thu Liễu ✓	10/11	90.91%	
23		Nguyễn Thị Hoa ✓	15/20	75.00%	
24		Phạm Minh Nghĩa ✓	14/14	100%	
25		Vũ Thị Thanh Nhân ✓	5/6	83.33%	
26		Nguyễn Hữu Thiện ✓	3/3	100%	
27	Đảng bộ Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức	Nguyễn Thị Lý	6/7	85.71%	
28		Nguyễn Thị Tuyết Nga	5/7	71.43%	
29		Nguyễn Thị Diễm Ý	8/10	80%	
30		Tô Thanh My	8/10	80%	
31		Lương Văn Thắng	9/10	90%	
32		Nguyễn Văn Dũ	10/10	100%	
33		Bùi Phương Tùng	10/10	100%	
34		Nguyễn Thị Thúy Ngân	8/8	100%	

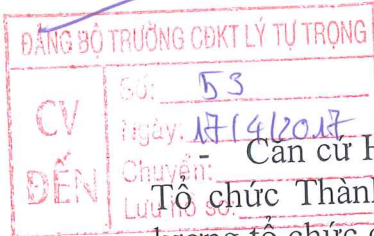
35	Đảng bộ Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật TP.HCM	Phạm Đức Khiêm	11/11	100%	
36		Lê Thanh Sơn	8/11	72.73%	
37		Phạm Văn Nhuận	16/16	100%	
38		Hồ Văn Nhất	15/16	94%	
39		Phạm Ngọc Diễm	15/16	93.75%	
40		Huỳnh Thanh Ngân	9/9	100%	
41		Phan Văn Thanh Cẩn	15/15	100%	
42		Vũ Thị Phương Dung	14/15	93.33%	
43	CB. Cao đẳng Kinh tế	Lâm Văn Quân	8/8	100%	
44		Nguyễn Hoàng Hải	9/10	90.00%	
45		Nguyễn Thị Thanh Tâm	6/8	75.00%	
46		Trần Nguyên Thục	9/11	81.82%	
47		Phan Nguyễn Mai Trang	7/8	87.50%	
48		Võ Thị Khánh Vân	6/7	85.71%	
49	CB. TCKT Ng Hữu Cảnh	Nguyễn Đức Trung	20/21	95.24%	
50		Huỳnh Tấn Mẫn	17/21	80.95%	
51		Võ Thanh Liêm	16/21	76.19%	
52	CB. TC KTNV Nam Sài Gòn	Nguyễn Trí Dũng	38/38	100%	
53		Nguyễn Đình Minh	36/38	94.74%	
54		Lê Nguyễn Thông Minh	31/38	81.58%	
55		Hà Thanh Tuyền	37/38	97.37%	
56	CB. THPT Nam Sài Gòn	Đào Văn Lợi	12/13	92.31%	
57		Lê Trọng Nghĩa	13/13	100%	
58	CB THPT Chuyên NK Nguyễn Thị Định	Trần Thị Đoan Khánh	16/22	72.73%	
59	CB. TTGD TX Chu Văn An	Huỳnh Tấn Thanh	9/11	81.82%	
60	CB. TTGD TX Lê Quý Đôn	Đặng Quốc Định	5/5	100%	
61	CB. TT GD KT TH HN Lê Thị Hồng Gấm	Nguyễn Đặng An Long	16/16	100%	
62		Nguyễn Minh Quốc Bảo	14/16	87.50%	
63	CB. Mầm Non 19/5 Thành phố	Hồ Thu Thảo	15/15	100%	
64		Trịnh Minh Phương	14/15	93%	
65	CB. Mầm Non Thành phố	Lương Thị Hồng Diệp	13/13	100%	
66		Nguyễn Đức Viện	13/13	100%	
67	CB. Mầm Non Nam Sài Gòn	Nguyễn Thị Lệ Phú	8/8	100%	
68	CB. PTĐB Nguyễn Đình Chiểu	Nguyễn Văn Tài	10/10	100%	
69	CB. Báo Giáo dục TP	Nguyễn Thanh Tú	10/10	100%	
70	CB. Công đoàn Giáo dục TP.	Nguyễn Tiến Đạt	5/5	100.00%	
71		Nguyễn Hữu Hùng	5/5	100.00%	
72		Nguyễn Thị Gái	3/5	60.00%	Dưới 2/3 (66,7%)

73	CB.THPT Quốc tế Việt Úc	Đoàn Hoàng	5/5	100%	
74	CB.TCKTKT Q12	Trần Thanh Sơn	16/20	80.00%	
75	CB.TCKTKT Học Môn	Trần Văn Năng	11/11	100%	
76	ĐB. CĐ Kinh tế - Công nghệ TP.HCM	Huỳnh Thị Kim Dung	7/8	87.50%	
77		Đinh Bá Khai	11/13	84.62%	
78		Trần Thị Thu Thủy	10/10	100%	
79	ĐB.Cao đẳng Công nghệ Thông tin	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	8/9	88.89%	
80		Phan Thị Mai Linh	9/9	100%	
81		Nguyễn Khoa	10/10	100%	
82		Lư Quốc Tuấn	10/10	100%	
83	CB.CĐ VHNT&DL Sài Gòn	Vũ Khắc Chương	6/6	100%	
84	CB.CĐ Đại Việt Sài Gòn	Trần Thành Đức	8/8	100%	
85	CB.CĐ Bách Việt	Đỗ Tuyết Bảo	13/14	93%	
86		Nguyễn Thanh Lâm	13/14	93%	
87	CB.CĐ Viễn Đông	Trần Thanh Hải	6/6	100%	
Tổng số ĐVXS: 87 Tỷ lệ ĐV.XS / ĐV.HTTNV (87/668): 13%					ĐVXS Ko được quá 20% ĐVHTTNV

Số 92 -QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả xếp loại đảng viên năm 2016



Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ban Tổ chức Thành ủy về kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức năm 2016;

- Căn cứ Kế hoạch số 42 - KH/ĐU ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Đảng ủy Sở về tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2016;

- Căn cứ kết quả họp Ban Thường vụ Đảng ủy Sở ngày 08 tháng 3 năm 2017;

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận xếp loại 87 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 580 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 18 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ và 03 đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 (danh sách đính kèm).

Điều 2. Ban Tổ chức Đảng ủy, Văn Phòng Đảng ủy Sở và các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở, đảng viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2,
- Lưu VPĐU.

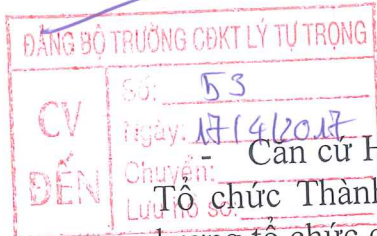
T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Lê Hồng Sơn

Số 92 -QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả xếp loại đảng viên năm 2016



Căn cứ Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ban Tổ chức Thành ủy về kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức năm 2016;

- Căn cứ Kế hoạch số 42 - KH/ĐU ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Đảng ủy Sở về tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2016;

- Căn cứ kết quả họp Ban Thường vụ Đảng ủy Sở ngày 08 tháng 3 năm 2017;

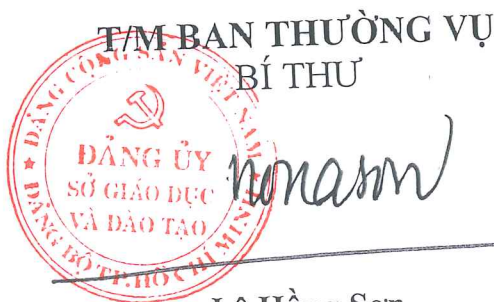
BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận xếp loại 87 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 580 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 18 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ và 03 đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 (danh sách đính kèm).

Điều 2. Ban Tổ chức Đảng ủy, Văn Phòng Đảng ủy Sở và các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở, đảng viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Lưu VPĐU.



Lê Hồng Sơn

DANH SÁCH XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN NĂM 2016
(Kèm theo quyết định số 92-QĐ/ĐU ngày 21 tháng 3 năm 2017)

STT	Họ tên	Số phiếu/ tổng số phiếu (tỷ lệ)	Ghi chú
4. Đảng bộ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng			
Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ			
224	1	Trần Kim Thu Liễu	10/11 (91%)
225	2	Nguyễn Thị Hoa	15/20 (75%)
226	3	Phạm Minh Nghĩa	14/14 (100%)
227	4	Vũ Thị Thanh Nhân	5/6 (83%)
228	5	Nguyễn Hữu Thiện	3/3 (100%)
Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ			
229	1	Bùi Thành Dũng	6/11 (54,44%)
230	2	Đinh Văn Đệ	09/11 (81,81%)
231	3	Trương Thị Hồng	09/11 (81,81%)
232	4	Nguyễn Thị Mai	09/11 (81,81%)
233	5	Đặng Thị Nhật Minh	10/11 (90,91%)
234	6	Nguyễn Thị Huyền Nga	09/11 (81,81%)
235	7	Phạm Thị Thu Nga	09/11 (81,81%)
236	8	Đỗ Thị Thơm	10/11 (90,91%)
237	9	Nguyễn Thanh Tú	09/11 (81,81%)
238	10	Đỗ Tuấn Việt	10/11 (90,91%)
239	11	Nguyễn Thị Kim Anh	20/20 (100%)
240	12	Nguyễn Văn Chì	19/20 (95%)
241	13	Nguyễn Văn Chiến	20/20 (100%)
242	14	Hoàng Ngọc Cảnh	20/20 (100%)
243	15	Nguyễn Thị Kim Dung	18/20 (90%)
244	16	Lâm Viết Dũng	19/20 (95%)
245	17	Phạm Thành Danh	16/20 (80%)
246	18	Phạm Hữu Lộc	20/20 (100%)
247	19	Lê Quang Liêm	19/20 (95%)
248	20	Nguyễn Thanh Lâm	15/20 (75%)
249	21	Nguyễn Văn Lâm	16/20 (80%)
250	22	Bùi Hiền Lương	20/20 (100%)
251	23	Nguyễn Hoài Nam	19/20 (95%)
252	24	Nguyễn Chí Nhân	18/20 (90%)
253	25	Nguyễn Tất Thắng	20/20 (100%)
254	26	Nguyễn Văn Tấn	20/20 (100%)

255	27	Phạm Hữu Tấn	19/20 (90%)	
256	28	Nguyễn Ngọc Phương	18/20 (90%)	
257	29	Nguyễn Ngọc Hiệp	19/20 (95%)	
258	30	Võ Thị Xuân Thơ	20/20 (100%)	
259	31	Châu Văn Bảo	13/14 (92,85%)	
260	32	Nguyễn Văn Giang	14/14 (100%)	
261	33	Võ Đắc Thịnh	14/14 (100%)	
262	34	Đỗ Thị Phương Khanh	14/14 (100%)	
263	35	Nguyễn Tiến Nhân	14/14 (100%)	
264	36	Nguyễn Cao Phong	14/14 (100%)	
265	37	Võ Minh Quang	14/14 (100%)	
266	38	Chung Trần Thế Vinh	14/14 (100%)	
267	39	Phạm Nguyễn Đức Trung	14/14 (100%)	
268	40	Huỳnh Ngọc Mai	14/14 (100%)	
269	41	Nguyễn Văn Yên	14/14 (100%)	
270	42	Nguyễn Vũ Xuân Thị	13/14 (92,85%)	
271	43	Bóc Minh Trí	14/14 (100%)	
272	44	Huỳnh Thị Kim Hằng	05/06 (83,33%)	
273	45	Hồ Minh Lợi	05/06 (83,33%)	
274	46	Nguyễn Văn Dũng	05/06 (83,33%)	
275	47	Đinh Hồng Minh	05/06 (83,33%)	
276	48	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	05/06 (83,33%)	
277	49	Nguyễn Vũ Anh	03/03 (100%)	
278	50	Châu Thị Bé	03/03 (100%)	
279	51	Lê Nguyễn Kim Giao	03/03 (100%)	
280	52	Trương Thị Cẩm Hương	03/03 (100%)	
281	53	Lê Thị Mai Hường	03/03 (100%)	
282	54	Nguyễn Thị Nhuận	03/03 (100%)	
283	55	Võ Minh Phương	03/03 (100%)	
284	56	Nguyễn Ngọc Trí	12/15 (80%)	